

**TRANSFER OF TITLE OF ASSETS FROM
THE UNITED NATIONS DEVELOPMENT PROGRAMME
TO THE GOVERNMENT OF VIET NAM**

THIS AGREEMENT made on 31 March 2021, by and between the United Nations Development Programme (hereinafter referred to as “UNDP”), for the transfer to and the Government of Viet Nam (hereinafter referred to as the “Government”), accepts full title and ownership of assets as specified in the attached supplies and equipment list, hereto as Annex I at a total cost of **VND 2,552,984,817**.


The assets transferred represent assistance of UNDP to the Government to facilitate Project 00088048 “Conservation of Critical Wetland Protected Areas and Linked Landscapes” (hereinafter referred to as “Project”), undertaken in Viet Nam. The transfer of title is limited to the use of such assets solely for the stated purposes of the Project in the manner and place as set out in the Project Document and subject to further limitations contained therein.

The transfer of such assets must be affected in compliance with UNDP Financial Rules and Regulations, the Procurement Manual and the Asset Management Guidelines.

IN WITNESS WHEREOF, UNDP and the Government, through their duly authorized representatives, have signed this Agreement:

ACCEPTED:

FOR THE GOVERNMENT:

By:  

Name: Nguyen The Chinh
Title: National Project Director
Date: 31 March 2021

ACCEPTED:

FOR UNDP:

By:  

Name: Tran My Hanh
Title: Operations Manager
Date: 31 March 2021



Ministry of Natural Resources and Environment
**CONSERVATION OF CRITICAL WETLAND PROTECTED AREAS AND
LINKED LANDSCAPES (WETLAND PROJECT)**

Add: 479 Hoang Quoc Viet Street, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam
Tel: (84 24) 37931629; Fax: (84 24) 37931730; Email: pmu.wetland@gmail.com

Hanoi, March 26th, 2021

To: Ms. Sitara Syed,
Deputy Resident Representative
United Nations Development Program – Viet Nam
304 Kim Ma Street, Ha Noi

C/c: Mr. Dao Xuan Lai, Head of Climate Change and Environment Unit
Mr. Nguyen Trung Thong, Program Officer

**Subject: Request for assets transference of the Project “Conservation of critical
wetland protected areas and linked landscapes”**

Dear Ms. Sitara Syed,

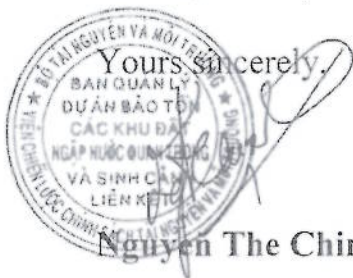
First of all, on behalf of Wetland Project Management Unit (Wetland PMU), I would like to express our sincere thanks to UNDP – Viet Nam for your cooperation over the last years.

The Wetland Project was implemented from 2015 to 2020. To complete the project closure procedures, Wetland PMU would like to request UNDP to review and handle over the project assets (as listed in the attachment) for the Government of Viet Nam.

We are looking forward to hearing from you.

Thank you very much for your kind cooperation.

Yours sincerely,



Nguyen The Chinh

National Project Director

Approved by

Nguyen Trung Thong





Ministry of Natural Resources and Environment
**CONSERVATION OF CRITICAL WETLAND PROTECTED AREAS AND
LINKED LANDSCAPES (WETLAND PROJECT)**

Add: 479 Hoang Quoc Viet Street, Cau Giay District, Hanoi, Vietnam
Tel: (84 24) 37931629; Fax: (84 24) 37931730; Email: pmu.wetland@gmail.com

Hanoi, March 26th, 2021

To: Ms. Sitara Syed,
Deputy Resident Representative
United Nations Development Program – Viet Nam
304 Kim Ma Street, Ha Noi

C/c: Mr. Dao Xuan Lai, Head of Climate Change and Environment Unit
Mr. Nguyen Trung Thong, Program Officer

**Subject: Request for assets transference of the Project “Conservation of critical
wetland protected areas and linked landscapes”**

Dear Ms. Sitara Syed,

First of all, on behalf of Wetland Project Management Unit (Wetland PMU), I would like to express our sincere thanks to UNDP – Viet Nam for your cooperation over the last years.

The Wetland Project was implemented from 2015 to 2020. To complete the project closure procedures, Wetland PMU would like to request UNDP to review and handle over the project assets (as listed in the attachment) for the Government of Viet Nam.

We are looking forward to hearing from you.

Thank you very much for your kind cooperation.

Yours sincerely,

Nguyen The Chinh

National Project Director



ACQUISITION Mua sắm										TRANSFERS/DISPOSALS Chuyển giao/thanh lý			
#	Full description including serial No., chassis and engine No. (if applicable) Mô tả chi tiết về số sản xuất, số khung, số máy (nếu có)	Manufacturer Nhà sản xuất	Date of Purchase Ngày mua	Quantity Số lượng	Unit Value Đơn giá (VND)	Amount Thành tiền (VND)	Present Location Địa điểm hiện tại	T/D CG hay TL	Amount Thành tiền (VND)	Destination Nơi chuyển đến	Explanation Chú thích		
25	Logitech Wireless Presenter R400 (bút trình chiếu)	Logitech	2016	1	2,272,727	2,272,727	BCA	T	0	BCA			
26	Printer HP M402D	HP	2016	2	13,636,364	27,272,728	BCA	T	0	BCA			
27	Camera Canon EOS 750D	Canon	2016	1	20,000,000	20,000,000	BCA	T	0	BCA			
28	Camcorder Sony HDRCX405	Sony	2016	1	10,909,091	10,909,091	BCA	T	0	BCA			
29	Fax Machine Canon MF215	Canon	2016	1	13,636,365	13,636,365	BCA	T	0	BCA			
30	Desktop phone Panasonic KX-TGF310CX	Panasonic	2016	1	6,363,636	6,363,636	BCA	T	0	BCA			
31	Hard drive Western Digital Ultra Metal 1Tb USB 3.0	WB	2016	2	2,727,273	5,454,546	BCA	T	0	BCA			
32	Laptop Dell Latitude 3400 with softwares	Dell	2020	5	23,550,000	117,750,000	Thai Binh	T	94,200,000	Thai Binh			
33	Printer Canon Fixma IP110	Canon	2020	2	7,200,000	14,400,000	Thai Binh	T	11520000	Thai Binh			
34	Photocopy Xerox – DocuCentre – V3065CPS	Fuji Xerox	2020	1	58,545,455	58,545,455	Thai Binh	T	46,836,364	Thai Binh			
35	Projector Sony VPL – DX271	Sony	2020	1	14,000,000	14,000,000	Thai Binh	T	11,200,000	Thai Binh			
36	2-way air conditioner Panasonic – CS- YZ12UKH-8	Panasonic	2020	2	16,954,545	33,909,091	Thai Binh	T	29,670,455	Thai Binh			
37	Camera Nikon – CoolPix P 1000	Nikon	2020	1	20,500,000	20,500,000	Thai Binh	T	16,400,000	Thai Binh			
38	Fly cam Mavic- Mavic 2 PRO	DJI	2020	1	41,447,000	41,447,000	Thai Binh	T	14,400,000	Thai Binh			

ACQUISITION Mua sắm							TRANSFERS/DISPOSALS Chuyển giao/thanh lý				
#	Full description including serial No., chassis and engine No. (if applicable) Mô tả chi tiết về số sản xuất, số khung, số máy (nếu có)	Manufacturer Nhà sản xuất	Date of Purchase Ngày mua	Quantity Số lượng	Unit Value Đơn giá (VND)	Amount Thành tiền (VND)	Present Location Địa điểm hiện tại	T/D CG hay TL	Amount Thành tiền (VND)	Destination Nơi chuyển đến	Explanation Chú thích
39	Binoculars Celestron Skymaster 12x60	Celestron	2020	3	6,000,000	18,000,000	Thai Binh	T	11,417,400	Thai Binh	
40	EC500 Waterproof ExStik II pH/Conductivity Meter	Extech	2020	2	6,343,000	12,686,000	Thai Binh	T	37,302,300	Thai Binh	
41	Canoe - Model: HA450B		2020	1	364,000,000	364,000,000	Thai Binh	T	327,600,000	Thai Binh	
42	Desktop Dell Vostro 3670	Dell	2020	5	13,187,273	65,936,364	Thua Thien Hue	T	52,749,091	Thua Thien Hue	
43	Laptop Dell Latitude 5400 70194817	Dell	2020	3	25,015,455	75,046,364	Thua Thien Hue	T	60,037,091	Thua Thien Hue	
44	Projector Panasonic PT-LB385	Panasonic	2020	1	18,380,909	18,380,909	Thua Thien Hue	T	14,704,727	Thua Thien Hue	
45	Photocopy HP LaserJet MFP M436DNA	HP	2020	1	26,207,273	26,207,273	Thua Thien Hue	T	20,965,818	Thua Thien Hue	
46	Printer HP LaserJet Enterprise M706N	HP	2020	2	22,413,636	44,827,273	Thua Thien Hue	T	35,861,818	Thua Thien Hue	
47	Files Cabinet Hoa Phat TU08H	Hoa Phat	2020	10	5,029,091	50,290,909	Thua Thien Hue	T	44,004,545	Thua Thien Hue	
48	Computer desk Hoa Phat AT20S	Hoa Phat	2020	10	2,538,182	25,381,818	Thua Thien Hue	T	22,209,091	Thua Thien Hue	
49	Standing Fan Midea FS40-15QR	Midea	2020	2	1,188,182	2,376,364	Thua Thien Hue	T	2,079,318	Thua Thien Hue	
50	Hot and cold water plants Kangaroo KG31A3	Kangaroo	2020	2	2,527,273	5,054,545	Thua Thien Hue	T	4,422,727	Thua Thien Hue	
51	Handheld locator GPS Garmin GPSMAP 78S	Garmin	2020	1	8,522,727	8,522,727	Thua Thien Hue	T	6,818,182	Thua Thien Hue	
52	Camera Nikon – CoolPix P900	Nikon	2020	2	16,577,273	33,154,545	Thua Thien Hue	T	26,523,636	Thua Thien Hue	
53	Surveillance camera IP Wifi 2.0MP EBITCAM E2 1080P	Ebitcam	2020	1	1,772,727	1,772,727	Thua Thien Hue	T	1,551,136	Thua Thien Hue	

ACQUISITION Mua sắm										TRANSFERS/DISPOSALS Chuyển giao/thanh lý			
#	Full description including serial No., chassis and engine No. (if applicable) Mô tả chi tiết về số sản xuất, số khung, số máy (nếu có)	Manufacturer Nhà sản xuất	Date of Purchase Ngày mua	Quantity Số lượng	Unit Value Đơn giá (VND)	Amount Thành tiền (VND)	Present Location Địa điểm hiện tại	T/D CG hay TL	Amount Thành tiền (VND)	Destination Nơi chuyển đến	Explanation Chú thích		
54	Hand speaker TOA ER-3215	TOA	2020	5	1,745,455	8,727,273	Thua Thien Hue	T	7,636,364	Thua Thien Hue			
55	Handheld multiparameter meter - Professional Plus	YSI	2020	1	199,345,455	199,345,455	Thua Thien Hue	T	179,410,909	Thua Thien Hue			
56	Binoculars Nikon Aculon A211 8X42	Nikon	2020	5	3,150,000	15,750,000	Thua Thien Hue	T	12,600,000	Thua Thien Hue			
57	Flycam Phantom 4 Pro	DJI	2020	1	46,363,636	46,363,636	Thua Thien Hue	T	41,727,273	Thua Thien Hue			
58	Canoe		2020	1	500,000,000	500,000,000	Thua Thien Hue	T	450,000,000	Thua Thien Hue			
Total						1,898,295,455			1,594,757,336				

- Present Location: Where equipment is located Địa điểm hiện tại: Nơi tài sản được lưu giữ

- T: Transfer

CG: Chuyển giao

- D: Disposal

TL: Thanh lý

- Amount: Value of equipment when transferred/ Thành tiền: Giá của tài sản khi chuyển giao/thanh lý

- Destination: Where equipment is transferred t Nơi chuyển

Prepared by:

Người lập



Tran Thi Nguyet Minh

Project Accountant

Certified by:

Xác nhận bởi:



Kim Thi Thuy Ngoc

Project Manager



Approved by:

Phê duyệt bởi:

Nguyen The Chinh

National Project Director

